

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

Số: 2348/EVN SPC-TCNS

Về việc công bố thông tin Doanh
nghiệp nhà nước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2019

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch & Đầu tư;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Căn cứ Nghị định số 81/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin Doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Văn bản số 4688/EVN-PC ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP của Chính phủ về công bố thông tin Doanh nghiệp nhà nước;

Tổng công ty Điện lực miền Nam kính báo cáo các nội dung theo quy định của Nghị định số 81/NĐ-CP theo các Phụ lục đính kèm như sau:

1. Phụ lục 1: Báo cáo tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới hàng năm (Điều 16 Nghị định số 81/NĐ-CP, Phụ lục VII).

2. Phụ lục 2: Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức (Điều 17 Nghị định số 81/NĐ-CP, Phụ lục VIII).

3. Phụ lục 3: Báo cáo chế độ, tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty Điện lực miền Nam (Điều 19 Nghị định số 81/NĐ-CP, Phụ lục X).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (hard-copy);
- HĐTV EVNSPC (e-copy, để báo cáo);
- Các Ban: KH, KTGS, TH, PC (e-copy);
- Lưu: VT, TCNS. NDT (03).

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phước Đức

PHỤ LỤC 2:
BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018

(Theo Phụ lục VIII của Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1. Chủ tịch HĐQT Tổng công ty	Nguyễn Văn Hạp	1962	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc			<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh. - Cử nhân luật. - Kỹ sư điện. - Cao cấp chính trị. 	09/1980	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 09/1980 - 12/1986: công nhân viên Sở Điện lực Long An. - Từ 12/1986 - 1991: Tổ trưởng Tổ Điện lực Huyện Tân Thạnh - Long An. - Từ 1991 - 07/1994: Trưởng Chi nhánh Điện lực Huyện Tân Thạnh - Long An. - Từ 07/1994 - 07/1995: Trưởng phòng Tổ chức Sở Điện lực Long An. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng Chi nhánh Điện lực Huyện Tân Thạnh - Long An. - Trưởng phòng Tổ chức Sở Điện lực Long An. - Phó Giám Đốc Kỹ thuật Sở Điện lực Long An. - Trưởng phòng Tổ chức-Lao động-Đào tạo Công ty Điện lực 2. - Phó Giám Đốc Kinh doanh Công ty Điện lực

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								<ul style="list-style-type: none"> - Từ 07/1995 - 06/1997: Phó Giám Đốc Kỹ thuật Sở Điện lực Long An. - Từ 06/1997 - 07/2000: Trưởng phòng Tổ chức-Lao động-Đào tạo Công ty Điện lực 2. - Từ 08/2000 - 12/4/2010: Phó Giám Đốc Kinh doanh Công ty Điện lực 2. - Từ 12/4/2010 28/2/2015: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực miền Nam. - Từ 01/3/2015 đến 01/3/2019: Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực miền nam. - Từ 01/3/2019 đến nay: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Điện lực miền nam. 	<p>2.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực miền Nam. - Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực miền Nam - Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Điện lực miền nam.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
2. Tổng Giám đốc – Thành viên HĐQT Tổng công ty	Nguyễn Phước Đức	1966	Phó tổng giám đốc			-Thạc sĩ QTKD - Kỹ sư Điện. - Cao cấp chính trị	12/1989	<ul style="list-style-type: none"> - -12/1989 -3/1993; cán bộ kỹ thuật, phòng KH-KT-VT Sở điện lực Long an. - -3/1993-5/1993: Cán bộ kỹ thuật, chi nhánh điện Mộc Hóa, Sở Điện lực Long an, - - 5/1993-3/1996: Phó phụ trách Chi nhánh điện lực Mộc Hóa – Sở Điện lực Long An. - -3/1996-4/1998: Phó chi nhánh điện lực Bến Lức – Điện lực Long An. - 4/1998-11/1998: Tổ trưởng tổ điện nông thôn, Phòng KHKT-VT Điện lực Long An. - 11/1998-01/2000: Nhân viên Phòng Kinh doanh Cty Điện lực 2. - 01/2000-11/2006: phó phòng kinh doanh, Cty Điện lực 2. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phó phụ trách Chi nhánh điện lực Mộc Hóa – Sở Điện lực Long An. - Phó chi nhánh điện lực Bến Lức – Điện lực Long An. - Phó phòng kinh doanh, Cty Điện lực 2. - Phó chánh VP Cty Điện lực 2. - Trưởng Ban Tổng hợp – Điện lực 2. - Trưởng Phòng Kinh doanh Điện lực 2. - Trưởng Ban Kinh Doanh Cty Điện lực miền Nam - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam. - Tổng Giám đốc kiêm

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								<ul style="list-style-type: none"> - 11/2006-7/2007: Phó chánh VP Cty Điện lực 2. - 07/2007-08/2008: Trưởng Ban Tổng hợp – Cty Điện lực 2. - 08/2008-4/2010: Trưởng Phòng Kinh doanh Cty Điện lực 2. - 04/2010-30/3/2015: Trưởng Bna Kinh Doanh Tổng cty Điện lực miền Nam - 01/4/2016 đến 01.3.2019: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam. - 01/3/2019 đến nay Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT Tổng công ty Điện lực miền Nam. 	Thành viên HĐQT Tổng công ty Điện lực miền Nam.
3. Phó Tổng	Nguyễn Công Hậu	1962	Phó tổng giám đốc	TV HĐQT		<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ sư điện - Cao cấp 	01/1980	<ul style="list-style-type: none"> - 01/1980 3/1987: công nhân viễn thông Sở quản lý và 	- Phó phụ trách phòng Kinh doanh Sở Điện lực

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Giám đốc Tổng công ty				Công ty CP đầu tư kinh doanh Tổng hợp điện lực TP HCM		chính trị		<ul style="list-style-type: none"> phân phối Điện Kiên Giang. - Phó phụ trách Phòng kinh doanh – Sở QLPP điện Kiên Giang. - 12/1988; Trưởng phòng kinh doanh – Sở Điện lực Kiên Giang. - 10/2001 – 4/2004: Trưởng phòng TCLĐ-ĐT - Trưởng phòng TCCB-ĐT. - 04/2010 đến 30/2/2015: Trưởng Ban TCNS Tổng công ty Điện lực miền Nam - Từ 01/3/2015: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> Kiên Giang. - Trưởng phòng Kinh doanh – Sở QLPP điện Kiên Giang. - Trưởng phòng Kinh doanh – Sở Điện lực Kiên Giang. - Trưởng phòng TCLĐ-ĐT - Trưởng phòng TCCB-ĐT. - Trưởng Ban TCNS Tổng công ty Điện lực miền Nam - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam
Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty	Phạm Ngọc Lễ	1962	Phó Tổng Giám đốc			<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ QTKD - Kỹ sư điện. - Cử nhân chính trị 	02/1985	<ul style="list-style-type: none"> - 5/1985 – 10/1987: Cán bộ kỹ thuật Sở Điện lực Cửu Long. - Phó CNĐ Điện lực Trà Vinh – Sở Điện lực Cửu Long. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phó CNĐ Điện lực Trà Vinh – Sở Điện lực Cửu Long. - Trưởng chi nhánh Điện Trà Vinh - Phó giám đốc Điện lực

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								<ul style="list-style-type: none"> - 01/1992 – 5/1992: Trưởng chi nhánh Điện Trà Vinh. - 05/1992 -01/1993: Phó giám đốc Điện lực Vĩnh Long - 01/1993-04/1998: Giám đốc Điện lực Vĩnh Long. - 05/1998-4/2010: Phó giám đốc Công ty Điện lực 2. - 04/2010 đến nay: Phó tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> Vĩnh Long - Giám đốc Điện lực Vĩnh Long. - Phó giám đốc Công ty Điện lực 2. - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam.
Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty	Lâm Xuân Tuấn	1969	Phó tổng giám đốc			<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ QTKD - Kỹ sư điện. - Cử nhân chính trị 	10/1992	<ul style="list-style-type: none"> *10/1992-04/1997, công tác tại Sở Điện lực Minh Hải, số 22, Ngô Quyền, P2, Tp. Cà Mau *04/1997-04/1998, Phó Phòng KTKH, Điện lực Bạc Liêu, số 02, hai Bà Trưng, P3, TX Bạc Liêu *05/1998-6/2008, Phó Phòng KTKH, Điện lực Bạc Liêu, số 01, Trần Huỳnh, P1, TX Bạc Liêu 	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Phòng KTKH, Điện lực Bạc Liêu, số 02, hai Bà Trưng, P3, TX Bạc Liêu - Phó Phòng KTKH, Điện lực Bạc Liêu, số 01, Trần Huỳnh, P1, TX Bạc Liêu - Trưởng Phòng Kinh doanh, Điện Lực Cà Mau. - Trưởng phòng Kinh

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								*07/2008-06/2010: Trưởng Phòng Kinh doanh, Điện Lực Cà Mau. *07/2010-05/2011: Trưởng phòng Kinh doanh, Công ty Điện lực Cà Mau. *06/2011-05/2013: Phó Giám đốc Công ty Điện lực Cà Mau. *06/2013-07/2013: Phó Giám đốc Phụ trách Công ty Điện lực Cà Mau. *08/2013 đến 16.8.2017: Giám đốc Công ty Điện lực Cà Mau. - 16.8.2017- nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam.	doanh, Công ty Điện lực Cà Mau. - Phó Giám đốc Công ty Điện lực Cà Mau. - Phó Giám đốc Phụ trách Công ty Điện lực Cà Mau. - Giám đốc Công ty Điện lực Cà Mau. - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam
Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty	Nguyễn Văn Lý		Phó tổng giám đốc				1984	- Từ 1984 đến 1991: Cán bộ kỹ thuật, Phòng Kỹ thuật, Chi nhánh điện Hóc Môn, Sở Điện lực TPHCM - Từ 1992 đến 1994: Phó Chi nhánh điện Củ Chi, Sở	- Phó Chi nhánh điện Củ Chi, Sở Điện lực TPHCM - Giám đốc Chi nhánh điện Củ Chi, Công ty Điện lực TPHCM

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								Điện lực TPHCM - Từ 1994 đến 1995: Giám đốc Chi nhánh điện Củ Chi, Công ty Điện lực TPHCM - Từ 1995 đến 1997: Giám đốc Xí nghiệp xây lắp điện, Công ty Điện lực TPHCM - Từ 1997 đến 08/2000: Giám đốc Công ty Điện lực Học Môn, Công ty Điện lực TPHCM - Từ 08/2000 đến 07/2004: Giám đốc Điện lực Thủ Đức, Công ty Điện lực TPHCM - Từ 07/2004 đến 09/08/2005: Giám đốc Điện lực Tân Phú, Công ty Điện lực TPHCM - Từ 10/08/2005 đến 07/04/2010: Phó Giám đốc, Tổ Kinh doanh Điện năng, Công ty Điện lực TPHCM - Từ 06/03/2006 đến	- Giám đốc Xí nghiệp xây lắp điện, Công ty Điện lực TPHCM - Giám đốc Công ty Điện lực Học Môn, Công ty Điện lực TPHCM - Giám đốc Điện lực Thủ Đức, Công ty Điện lực TPHCM - Giám đốc Điện lực Tân Phú, Công ty Điện lực TPHCM - Phó Giám đốc, Tổ Kinh doanh Điện năng, Công ty Điện lực TPHCM - Phó Tổng giám đốc TCT. Tổ Kinh doanh Điện năng, TCT Điện lực TP Hồ Chí Minh - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								01/06/2006: kiêm Trưởng Phòng Kinh doanh, Tổ Kinh doanh Điện năng, Công ty Điện lực TPHCM - Từ 16/11/2007 đến 10/08/2008: kiêm Trưởng Phòng Kinh doanh, Tổ Kinh doanh Điện năng, Công ty Điện lực TPHCM - Từ 04/11/2013 đến 30/04/2013: Trưởng Ban Tổng công ty, Tổ Kinh doanh Điện năng, TCT Điện lực TP Hồ Chí Minh - Từ 08/04/2010 đến 31.12.2018: Phó Tổng giám đốc TCT, Tổ Kinh doanh Điện năng, TCT Điện lực TP Hồ Chí Minh - Từ 01.01.2019: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam	
Thành viên	Lê Xuân Hải	1966	Thành viên	-TV HĐQT		- Đại học - Điện công nghiệp - Đạ	1986	- Từ 10/1986 - 1989 : Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kỹ	- Trưởng Chi Nhánh Điện Thạnh Phú Điện lực Bến

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
HĐTV			HĐTV EVNSPC	Cty CP Thủy điện miền Nam		học Bách khoa H Chí Minh - 2000 - Thạc sĩ - Quản kinh doanh Quốc tế - - 2016 - Cao cấp chính t - 2007		thuật Vật tư Sở Điện lực Bến Tre. - Từ 1989 - 1991 : Nhân viên Giám sát Điện năng - Sở Điện lực Bến Tre. - Từ 1991 - 5/2003 : Nhân viên Kinh doanh - Tổ trưởng Điện kế Điện lực Bến Tre. - Từ 5/2003 5/2007 : Trưởng Chi Nhánh Điện Thạnh Phú Điện lực Bến Tre. - Từ 6/2007 - 9/2007 : Trưởng Phòng TCHC Điện lực Bến Tre. - Từ 9/2007 - 7/2010 : Trưởng phòng TC&NS Công ty Điện lực Bến tre. - Từ 16/7/2010 - 31/3/2015 : Phó Chánh Văn phòng EVNSPC - Từ 01/4/2015 - 30/11/2015 : Phó trưởng	Tre. - Trưởng Phòng TCHC Điện lực Bến Tre. - Trưởng phòng TC&NS Công ty Điện lực Bến tre. - Phó Chánh Văn phòng EVNSPC - Phó trưởng Ban TCNS Phụ trách Ban TCNS - Trưởng Ban TCNS EVNSPC. - Thành viên HĐTV EVNSPC

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								Ban TCNS Phụ trách Ban TCNS - Từ 01/12/2015 đến 28.2.2019: Trưởng Ban TCNS EVNSPC. - Từ 01/3/2019: Thành viên HĐQT EVNSPC	
Thành viên HĐQT	Hoàng Văn Tuy	1964	Thành viên HĐQT EVNSPC			- Thạc sĩ Kinh tế - Cao cấp chính trị	1986	- 9/1986-11/1987: Cán bộ phân viện ĐH kinh tế Đà Nẵng *- 12/1987-3/1998: Cán bộ Tài chính-Kế toán Công ty Đường dây và Trạm 3-Bộ năng lượng *- 4/1988-8/1998: Cán bộ Tài chính-Kế toán Công ty Xây lắp điện 3-Bộ năng lượng *- 9/1998-12/1999: Phó phòng, Trưởng phòng TC-KT Công ty Xây lắp điện 3 *- 1/2000-11/2005: Kế toán trưởng Công ty Xây lắp điện 3	- Phó phòng, Trưởng phòng TC-KT Công ty Xây lắp điện 3 - Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng điện Việt Nam _Phó phòng Tài chính-Kế toán Cty Điện lực TP. HCM - Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty CP ĐT KD Điện lực TP. HCM - Phó Ban Tài chính-Kế toán Tập Đoàn Điện lực Việt Nam - Trưởng Ban Kiểm toán

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								*- 12/2005-8/2006: Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng điện Việt Nam *- 9/2006-10/2007: Phó phòng Tài chính-Kế toán Cty Điện lực TP. HCM *- 11/2007-11/2008: Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty CP ĐT KD Điện lực TP. HCM *- 12/2008-3/2018: Phó Ban Tài chính-Kế toán Tập Đoàn Điện lực Việt Nam - 4/2018-28/2/2019: Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính. - Từ 01/3/2019: Thành viên HĐQT EVNSPC	nội bộ và Giám sát tài chính. - Thành viên HĐQT EVNSPC
Kế toán trưởng	Hoàng Minh Dũng	1966	KTT	Ban kiểm soát Cty CP thủy		- Thạc sĩ QTKD - Cử nhân kinh tế - Cao cấp	10/1987	- 10/1987-12/1998: chuyên viên Phòng TCKT – XN Xây lắp điện Cty Điện lực 2. - 01/1999 -10/1999: Phó	- Phó phòng TCKT- Cty CP Xây lắp điện – Cty Điện lực 2. - Phó trưởng phòng TCKT Cty Điện lực 2.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại Doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
				điện miền Trung.		chính trị		<p>phòng TCKT- Cty CP Xây lắp điện – Cty Điện lực 2.</p> <p>- 10/1999-6/2003: Chuyên viên P.TCKT- Cty Điện lực 2.</p> <p>- 07/2003-08/2007: Phó trưởng phòng TCKT Cty Điện lực 2.</p> <p>- 09/2007-5/2008: Trưởng phòng TCKT Công ty Điện lực 2.</p> <p>- 06/2008-12/3/2010: Kế toán trưởng Công ty Điện lực 2.</p> <p>- 23/3/2010-27/4/2011: Kiểm soát viên trưởng – chuyên trách Công ty mẹ EVNSPC.</p> <p>- 01/5/2011 đến nay: kế toán trưởng Tổng công ty Điện lực miền Nam.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng TCKT Công ty Điện lực 2. - Kế toán trưởng Công ty Điện lực 2. - Kiểm soát viên trưởng – chuyên trách Công ty mẹ EVNSPC. - Kế toán trưởng Tổng công ty Điện lực miền Nam.

2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

- Ông Nguyễn Minh Hải: Chuyển tiếp đảm nhận chức vụ KSV chuyên trách của EVN tại EVNSPC, kể từ ngày 16/6/2017.
- Ông Nguyễn Hồng Quang, Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính EVN: Tiếp tục nhiệm vụ KSV không chuyên trách của EVN tại EVNSPC.
- Ông Hoàng Hữu Đồng, Chuyên viên Ban Tài chính kế toán EVN: Tiếp tục nhiệm vụ KSV không chuyên trách của EVN tại EVNSPC.

3. **Thù lao và lợi ích** của HĐQT hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng

Số TT	CHỈ TIÊU TÍNH	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2018		Kế hoạch năm 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	
A	B	C	1	2	3
TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP					
1	Số người quản lý doanh nghiệp bq	Người	7,58	7,58	9,67
2	Mức lương cơ bản bình quân	1.000đ/thg	29.25	29.25	29.47
3	Quỹ tiền lương	Tr đồng	2.478,695	3.189,546	5.810
4	Mức tiền lương bình quân	Tr đồng	27,03	35,05	50,09
5	Quỹ tiền thưởng	Tr đồng	450	446,683	447
6	Quỹ tiền lương, thưởng	Tr đồng	2.928,695	3.636,229	6.257
7	Mức thu nhập bq của NQL	1.000đ/thg	31.948	39.976	53.921

5. Quản lý rủi ro

- Quyết định số 4399/QĐ-EVN SPC ngày 20/12/2018 của Tổng công ty Điện lực miền Nam v/v áp dụng quy chế quản lý tài sản và nguồn vốn trong EVN tại Tổng công ty Điện lực miền Nam.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	QĐ 255/QĐ-EVN	25/9/2018	Phê duyệt điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Điện lực miền Nam.
2	QĐ 44/QĐ-EVN	13/2/2018	Ban hành quy chế nội bộ về công tác kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính và kiểm soát trong EVN.
3	QĐ 96/QĐ-EVN	26/3/2018	Ban hành quy chế về công tác lao động và tiền lương trong EVN.
4	QĐ 116/QĐ-EVN	17/4/2018	Quy chế về công tác cán bộ trong EVN.
5	QĐ 156/QĐ -EVN	24/5/2018	Ban hành Quy chế về công tác ĐTXD áp dụng trong EVN.
6	QĐ 159/QĐ - EVN	04/6/2018	Ban hành Quy chế quản lý chi phí theo định mức mua bán điện trong EVN.
7	QĐ 238/QĐ-EVN	28/8/2018	Ban hành quy chế quản trị trong EVN.
8	QĐ 255/QĐ-EVN	02/3/2018	Ban hành quy chế về công tác khảo sát phục vụ thiết kế các công trình điện áp dụng trong EVN.

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
9	QĐ 323/QĐ-EVN	10/12/2018	Ban hành quy chế quản lý tài sản và nguồn vốn trong EVN.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

BIỂU SỐ 4 THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	QĐ 677/QĐ - EVN SPC	01/3/2018	Áp dụng quy chế nội bộ về công tác kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính và kiểm soát trong EVN tại Tổng công ty.
2	QĐ 1117/QĐ - EVN SPC	05/4/2018	Áp dụng quy chế về công tác lao động và tiền lương trong EVN tại Tổng công ty.
3	QĐ 1541/QĐ -EVNSPC	17/5/2018	Áp dụng quy chế về công tác cán bộ trong EVN tại Tổng công ty.
4	QĐ 1791/QĐ -EVN SPC	05/6/2018	Áp dụng quy chế về công tác ĐTXD áp dụng trong EVN tại Tổng công ty.
5	QĐ 2310/QĐ-EVN SPC	16/7/2018	Áp dụng quy chế quản lý chi phí theo định mức mua bán điện trong EVN tại Tổng công ty.
6	QĐ 2923/QĐ -EVN SPC	07/9/2018	Áp dụng quy chế quản trị trong EVN tại Tổng công ty.
7	QĐ 854/QĐ -EVN SPC	19/3/2018	Áp dụng quy chế về công tác khảo sát phục vụ thiết kế các công trình điện áp dụng trong EVN tại Tổng công ty.
8	QĐ 4399/QĐ-EVN SPC	20/12/2018	Áp dụng quy chế quản lý tài sản và nguồn vốn trong EVN tại Tổng công ty.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 5 THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN EVNSPC

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
I. Báo cáo thẩm định BCTC			
1	2574/BC-EVNSPC	17/4/2018	Thẩm định báo cáo tài chính năm 2017
2	5719/BC-EVNSPC	16/8/2018	Thẩm định BCTC 6 tháng đầu năm 2018
II. Báo cáo kết quả hoạt động Quý, Năm			
1	4779/BC-EVNSPC	11/7/2018	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kiểm soát và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, thực hiện đầu tư 6 tháng đầu năm 2018 tại EVNSPC
2	9024/BC-EVN SPC	10/12/2018	Báo cáo kết quả công tác kiểm toán giám sát năm 2018 và dự kiến kế hoạch kiểm toán giám sát năm 2019
III. Báo cáo kết quả các đợt kiểm soát trực tiếp			

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	5708/BC-EVNSPC	15/8/2018	Báo cáo kết quả kiểm soát công tác quản lý và sử dụng chi phí Ban quản lý dự án tại Tổng công ty Điện lực miền Nam
2	7556/BC-EVNSPC	19/10/2018	Báo cáo kết quả phúc tra thực hiện các kiến nghị kiểm soát năm 2017 tại Tổng công ty Điện lực miền Nam
3	9326/BC-EVNSPC	14/12/2018	Báo cáo kết quả kiểm soát công tác quản lý lao động, tiền lương tại Tổng công ty Điện lực miền Nam

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

BIỂU SỐ 6 THÔNG KÊ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
1	Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam	Hợp đồng mua điện	Căn cứ theo số liệu thực tế phát sinh hàng tháng và các điều khoản cụ thể của hợp đồng mua bán điện
2	Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng nai	Hợp đồng bán điện	Căn cứ theo số liệu thực tế phát sinh hàng tháng và các điều khoản cụ thể của hợp đồng mua bán điện
3	Công ty Điện lực Campuchia	Hợp đồng mua bán điện	Căn cứ theo số liệu thực tế phát sinh hàng tháng và các điều khoản cụ thể của hợp đồng mua bán điện

PHỤ LỤC 3:

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

(Theo Phụ lục X của Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao:

✓ Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

- Người lao động làm việc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam được xếp lương, phụ cấp lương theo quy định tại Quyết định số 214/QĐ-EVN ngày 09/12/2016 và Quyết định số 234/QĐ-EVN ngày 24/8/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và được chi trả theo quy định của Tổng công ty.

✓ Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với Người quản lý:

- Người quản lý chuyên trách được xếp lương theo chức danh hiện giữ và hạng công ty được xếp theo Bảng hệ số mức lương của người quản lý chuyên trách tại Phụ lục số 1, 2 ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ.

- Thù lao đối với người quản lý không chuyên trách tại công ty được tính theo công việc và thời gian làm việc. Mức thù lao do Tập đoàn Điện lực Việt Nam xác định, nhưng không vượt quá 20% tiền lương của người quản lý chuyên trách.

- Quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động thực hiện theo quy định tại Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Căn cứ vào quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch do Tổng công ty xác định, hàng tháng viên chức quản lý được tạm ứng bằng 80% của số tiền lương, thù lao tạm tính cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm. Quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý được hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh và thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính hàng năm của Tổng công ty.

- Tiền thưởng của người quản lý được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát do EVN quyết định.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: Được Tổng công ty lập và đăng ký với Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý: Được Tổng công ty lập và đăng ký với Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với người quản lý trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao:

✓ Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công thì thời gian lao động thực tế, năng suất lao động, khối lượng và chất lượng công việc là căn cứ để Tổng công ty phân phối tiền lương cho người lao động.

- Tổng công ty phân phối tiền lương cho người lao động theo nguyên tắc “Làm hiệu quả nhiều hưởng nhiều, làm hiệu quả ít hưởng ít, không làm không hưởng”. Tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động làm việc tại Tổng công ty, không sử dụng vào mục đích khác.

✓ Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý:

- Tiền lương đối với người quản lý chuyên trách được trả gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát và có khống chế mức hưởng

tối đa. Đối với trường hợp Chủ tịch Tổng công ty kiêm Tổng Giám đốc thì chỉ được nhận tiền lương của một chức danh cao nhất.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty mẹ - Tổng công ty:

BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG NĂM 2018 CỦA CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

Số TT	CHỈ TIÊU TÍNH	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2018		Kế hoạch năm 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	
A	B	C	1	2	3
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		TCT đặc biệt	TCT đặc biệt	TCT đặc biệt
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	18.719	18.496	18.113
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/thg	14.728	14.991	16.869
3	Quỹ tiền lương, an toàn điện	Tr đồng	3.649.188	3.672.613	4.051.686
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động.	Tr đồng	500.000	531.417	531.417
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/thg	18.471	18.941	21.085
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp bq	Người	7,58	7,58	9,67
2	Mức lương cơ bản bình quân	1.000đ/thg	29.25	29.25	29.47
3	Quỹ tiền lương	Tr đồng	2.478,695	3.189,546	5.810
4	Mức tiền lương bình quân	Tr đồng	27,03	35,05	50,09
5	Quỹ tiền thưởng	Tr đồng	450	446,683	447
6	Quỹ tiền lương, thưởng	Tr đồng	2.928,695	3.636,229	6.257
7	Mức thu nhập bq của NQL	1.000đ/thg	31.948	39.976	53.921

